

Bản án số: 02/2021/HS-ST
Ngày 06-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Đức Hùng.

Thẩm phán: Bà Lê Thị Thanh Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Ngọc Khánh;

Bà Thanh Thị Minh Hiền;

Bà Lê Thị Hằng;

- Thư ký phiên tòa: Bà Dung Thị Mỹ Ai, Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Bình Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Hậu - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 39/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Hồ Hải Đ (tên thường gọi khác:), sinh năm 1986, tại Bình Thuận.

Nơi cư trú: khu phố 13, phường P, thành phố P, tỉnh B; nghề nghiệp: thợ điện; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Thanh T và bà Mai Thị Thanh B; có 01 người con;

Tiền án:

- Ngày 31/11/2005, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt Hồ Hải Đ 36 tháng tù về tội “Cướp tài sản” theo Bản án số 155/2005/HSST. Đ đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 27/01/2008.

- Ngày 21/01/2010, Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc xử phạt Hồ Hải Đ 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo Bản án số 08/2010/HSST.

- Ngày 18/06/2010, Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xử phạt Hồ Hải Đ 06 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” và 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo Bản án số 99/2010/HSST. Tổng hợp hình phạt chung cho cả 02 tội là 07 năm tù.

- Bản án số 145/2010/HSPT ngày 16/9/2010, Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã quyết định giữ nguyên Bản án số 99/2010/HSST ngày 18/06/2010 của Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết, trong đó xác định Đ phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tổng hợp với phần hình phạt 04 năm tù tại Bản án số 08/2010/HSST ngày 21/01/2010 của Tòa án nhân dân huyện Hàm Thuận Bắc buộc Hồ Hải Đ phải chấp hành chung cho cả 02 bản án là 11 năm tù. Đ đã chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/02/2018. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự, nhân thân: không;

Bị bắt ngày 28/4/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bình Thuận;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Lưu Thị Phương N, sinh năm 1983; vắng mặt

Nơi cư trú: Khu phố E, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; nơi tạm trú Khu phố 5, phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

2. Ông Nguyễn Quang H, sinh năm 1998; vắng mặt

Nơi cư trú: Phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận; nơi tạm trú Khu phố A, phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

3. Ông Nguyễn Thành A, sinh năm 1990; có mặt

Nơi cư trú: Khu phố 2, phường Xuân An, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

4. Bà Hồ Thanh L, sinh năm 1994; vắng mặt

Nơi cư trú: Khu phố 1, phường Phú Hải, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

- Người làm chứng:

Bà Võ Thị Mỹ V, sinh năm 1991; vắng mặt

Nơi cư trú: Khu phố 4, phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 28/4/2020, tại vị trí trước khu vực nhà xe Tâm Hạnh, số 133 Tôn Đức Thắng, khu phố 8, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, tổ công tác thuộc Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an tỉnh Bình Thuận phối hợp với Công an phường Phú Thủy kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ Hải Đ và thu giữ:

1. 01 hộp giấy hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước khoảng (21 x 15 x 04)cm, trên hộp giấy có lớp băng keo màu xanh và có ghi chữ: “Gửi: Huy BT Số ĐT: 0345363341 của hàng điện tử: Huy: 0345363341 6 bộ Điện tử, LES màu nhẹ tay dùm, cảm ơn”, bên trong có chứa 03 gói nylon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước lần lượt khoảng (08 x 13)cm, (09 x 15)cm và (11 x 17,5)cm, bên trong các gói nylon này đều chứa chất tinh thể màu trắng, được thu giữ trên tay của Hồ Hải Đăng (03 gói nylon này được niêm phong, ký hiệu lần lượt là M1, M2, M3).

2. 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ mobell, chứa sim số: 0949.501.702 và 0924.558.857, số Imei1: 810.033.600.852.393, số Imei 2: 810.034.600.852.393, thu giữ trong túi quần phía trước bên trái của Đăng.

3. Tiền Việt Nam đồng: 250.000 đồng, thu giữ trong túi quần phía sau bên trái của Đăng (Đăng khai đây là tiền của Đăng).

4. 01 xe mô tô màu đỏ đen, hiệu Sirius, biển số 86C1-27125, số khung RLCS5C6308Y116274; số máy: 5C63 -116274.

Tại bản Kết luận giám định số 409/KLGD-PC09 ngày 05/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận kết luận:

Mẫu M1 gửi giám định có khối lượng 50,0608 gam là Methamphetamine;

Mẫu M2 gửi giám định có khối lượng 100,7514 gam là Methamphetamine;

Mẫu M3 gửi giám định có khối lượng 100,4661 gam là Methamphetamine;

Tổng cộng là 251,2783 gam Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Hồ Hải Đ khai nhận: Khoảng 19 giờ 40 phút ngày 28/4/2020, khi Đ đang ở nhà thì Lưu Thị Phương N dùng điện thoại có sim số 0908.582.953 gọi cho Đ theo số 0949.501.702 nhờ Đ đi lấy gói hàng tại nhà xe Tâm Hạnh và nói Đăng đến nhà N. Khi đi Đ mượn xe mô tô biển số 86C1-27125 của Nguyễn Thành A. Tại nhà N, có mặt Út M, N đọc cho Đ số điện thoại 0345.363.341 và nói đến nhà xe Tâm Hạnh đọc số điện thoại này để nhận một gói hàng. Út M có nghe thấy hay không thì Đ không biết. Đăng đồng ý và dùng điện thoại nhá máy vào số 0345.363.341 để lưu lại thông tin số điện thoại để nhận hàng. Khi vừa ra khỏi nhà Nh, Đ có gọi lại cho N hỏi lại đặc điểm gói hàng thì N nói tắt máy lát nữa gọi lại.

Trên đường đến nhà xe Tâm Hạnh thì Nh gọi lại cho Đ nói đặc điểm gói hàng có dán băng keo màu xanh bên ngoài, có ghi là 06 bộ đèn Les. Đ đến nhà xe Tâm Hạnh gặp nhân viên đọc số điện thoại 0345.363.341 và thông tin món hàng gửi để nhận. Ngay sau khi Đ nhận được gói hàng, đi ra đến trước nhà xe Tâm Hạnh thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Trước khi đi nhận hàng, Đ đã biết gói hàng này có chứa ma túy vì trước đó khoảng 02 tuần (ngày 13/4/2020) Nh có sử dụng tài khoản Zalo “OKOK” nhắn tin, gọi điện và gửi hình đến tài khoản Zalo của Đăng có tên “Buon Tinh”, đăng ký bằng sim số 0949.501.702 nhờ Đ đến nhà xe Tâm Hạnh nhận 01 gói hàng có tên người gửi là Tâm và người nhận là Đ, số điện thoại 0908.582.953. N có gửi đến Zalo của Đ một bức ảnh chụp biên lai thu phí vận chuyển gói hàng. Những nội dung trao đổi giữa Đ và N qua Zalo, ngay sau đó Đ đã xóa. Trong ngày 13/4/2020, Đ đã đến nhà xe Tâm Hạnh nhận gói hàng trên mang về nhà N. Tại nhà N, N lấy 01 ít ma túy trong gói hàng ra để N và Đ cùng sử dụng, sau đó N cho Đ một ít ma túy và 300.000 đồng (N cho 500.000 đồng nhưng Đ chỉ lấy 300.000 đồng). Số ma túy này sau đó Đ đã mang về nhà sử dụng một mình hết. Chiếc điện thoại Đ dùng liên lạc qua Zalo với N là do Đ mượn của người bạn tên Vàng, nhà ở trong hẻm đường Pasteur, thuộc phường Lạc Đạo, thành phố Phan Thiết. Sau đó vài ngày Đ đã trả lại chiếc điện thoại trên cho Vàng.

Kết quả kiểm tra điện thoại và kết quả thu giữ thư tín, điện tín cho thấy trong ngày 28/4/2020 có sự liên lạc giữa số điện thoại 0908.582.953 lưu tên “Út do” với sim số 0949.501.702; có cuộc gọi đi từ sim số 0949501702 đến sim số 0345363341 vào lúc 20 giờ 12 phút, thời gian nghe là 00 giây như lời khai của Đ.

Kết quả điều tra cho thấy: Số điện thoại 0345.363.341 có chủ thuê bao là Nguyễn Quang H, sinh năm 1998, nơi cư trú khu phố E phường Thanh Hải, thành phố Phan Thiết, hiện ở khu phố A, trú phường Thanh Hải.

Kết quả xác minh tại nhà xe Tâm Hạnh cho thấy: Ngày 13/4/2020 nhà xe Tâm Hạnh có nhận và giao 01 gói hàng có đặc điểm: Người gửi: Tâm; Người nhận: Đ có số ĐT: 0908.582.953 gói hàng này được chuyển từ Thành phố Hồ Chí Minh nhưng không xác định được người gửi. Ngày 28/4/2020, nhà xe Tâm Hạnh có nhận và giao gói hàng có ghi chữ: “Gởi: Huy BT Số ĐT: 0345363341 cửa hàng điện tử: Huy: 0345.363.341 6 bộ Điện tử, LES màu NHE Tay Dùm: cảm ơn”. Gói hàng này có đặc điểm là hộp giấy, hình hộp chữ nhật, màu trắng, kích thước khoảng (21 x 15 x 04)cm, trên hộp giấy có lớp băng keo màu xanh, nhưng không xác định được người gửi.

Kết quả xác minh tại đường Pasteur thuộc khu phố 4, phường Lạc Đạo không có đương sự nào có tên thường gọi là Vàng có đặc điểm như Đăng khai, còn Út Minh tên thật là Võ Thị Mỹ V, sinh năm 1991, đã bỏ đi khỏi địa phương, không biết đi đâu, làm gì.

Vật chứng:

- Vật chứng còn lại sau giám định gồm: 03 gói ny lon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước lần lượt khoảng (08 x 13)cm, (09 x 15)cm, (11 x 17,5)cm; 48,0665 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M1; 96,0188 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M2; 96,6881 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M3 được niêm phong trong phong bì số 409 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Th và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Thuận;

- 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu trắng, kích thước khoảng (21 x 15 x 04)cm, trên hộp giấy có lớp băng keo màu xanh và có ghi chữ: “Gửi: Huy BT Số ĐT: 0345363341 của hàng điện tử: Huy: 0345363341 6 bộ Điện tử, LES màu NHE Tay Dùm: cảm ơn”;

- 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ mobell, chứa sim số: 0949.501.702 và 0924.558.857, số Imei 1: 810.033.600.852.393, số Imei 2: 810.034.600.852.393 được niêm phong trong phong bì màu trắng, kích thước khoảng (12 x 18)cm, được đánh số 02, trên phong bì có chữ ký của Phạm Hoài Trọng, Trần Thanh V, Trần Văn Qu, Trần Hải N, Nguyễn Phước T, Hồ Hải Đ và dấu tròn màu đỏ của Công an phường p;

- 250.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

Vật chứng nêu trên đã được chuyển đến Cục Thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/10/2020 và Ủy nhiệm chi lập ngày 28/10/2020.

- Về chiếc xe mô tô, màu đỏ đen, hiệu Sirius, biển số 86C1-27125, số khung RLCS5C6308Y116274; số máy: 5C63 -116274. Qua điều tra xác định đó là chiếc xe của Nguyễn Thành A (tên gọi khác Nhi), sinh năm 1990, trú khu phố 2, phường X, thành phố P. A cho Đ mượn để đi chơi. A không biết việc Đ dùng chiếc xe này để đi nhận ma túy nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho A.

Tại Bản cáo trạng số 19/CT-VKSBT-P1 ngày 26/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố bị cáo Hồ Hải Đ về tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Hồ Hải Đ phạm tội “*Vận chuyển trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm b Khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Hồ Hải Đ 20 (hai mươi) năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

+ Tịch thu, tiêu hủy: 03 gói ny lon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước lần lượt khoảng (08 x 13)cm, (09 x 15)cm, (11 x 17,5)cm; 48,0665 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M1; 96,0188 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M2; 96,6881 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M3 được niêm phong trong phong bì số 409; 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu trắng (21 x 15 x 04)cm.

+ Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ mobell, chứa sim số: 0949.501.702 và 0924.558.857, số Imei 1: 810.033.600.852.393, số Imei 2: 810.034.600.852.393;

+ Tiếp tục tạm giữ số tiền 250.000 đồng để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông, bà Lưu Thị Phương Nh, Nguyễn Quang H, Hồ Thanh L, người làm chứng Võ Thị Mỹ V. Xét thấy những người vắng mặt đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt không trở ngại cho việc xét xử, nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các ông, bà nêu trên như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về việc bị cáo từ chối người bào chữa:

- Quá trình điều tra, do bị cáo bị khởi tố, điều tra theo khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định mức cao nhất của khung hình phạt là 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình nên Cơ quan điều tra đã yêu cầu Đoàn luật sư tỉnh Bình Thuận phân công tổ chức hành nghề luật sư cử luật sư bào chữa cho bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã từ chối luật sư bào chữa, với lý do đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình. Xét thấy việc từ chối người bào chữa của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện nên Cơ quan điều tra đã chấm dứt việc chỉ định người bào chữa cho bị cáo là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 77 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đã giải thích về quyền có người bào chữa theo quy định tại Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo vẫn không mời người bào chữa và tiếp tục từ chối người bào chữa chỉ định nên Tòa án không chỉ định người bào chữa cho bị cáo và tiến hành xét xử vụ án là đúng theo quy định tại khoản 3 Điều 77 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[4] Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Hải Đ khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Thuận truy tố; lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 28/4/2020, tại khu vực trước nhà xe Tâm Hạnh, địa chỉ số 133 Tôn Đức Thắng, khu phố 8, phường Phú Thủy, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận, Hồ Hải Đ đang có hành vi vận chuyển trái phép 251,2783 gam Methamphetamine thì bị kiểm tra, bắt giữ. Do đó, bị cáo Hồ Hải Đ đã phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) như cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 145/2010/HSPT ngày 16/9/2010 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận đã xác định Hồ Hải Đ phạm tội “Cướp giật tài sản” với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 20/02/2018, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Cần nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân người phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, xét thấy bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ, 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm nguy hiểm”. Trong thời gian từ năm 2005 đến năm 2010, Hồ Hải Đ bị Tòa án xét xử nhiều lần về các tội “Cướp tài sản”, “Cướp giật tài sản”, “Trộm cắp tài sản”, đến ngày 20/02/2018 mới chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích nhưng sau đó lại phạm tội đặc biệt nghiêm trọng do cố ý, thể hiện bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần xử phạt bị cáo một mức án thật nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống, phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 250 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt

tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện bị cáo là lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn, chưa thu lợi gì từ việc vận chuyển ma túy. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Đối với Lưu Thị Phương Nh: Qua điều tra, Nh không thừa nhận nhờ Hồ Hải Đ đi lấy gói hàng chứa ma túy trong ngày 13/4/2020 và ngày 28/4/2020 nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Lưu Thị Phương Nh.

[9] Đối với Nguyễn Quang H: Qua điều tra, H không thừa nhận nhờ Hồ Hải Đ đi lấy gói hàng chứa ma túy trong ngày 28/4/2020 tại nhà xe Tâm Hạnh nên không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Quang H.

[10] Đối với lần Hồ Hải Đ khai vận chuyển trái phép ma túy vào ngày 13/4/2020 cho Lưu Thị Phương Nh: Do không thu giữ được ma túy và qua điều tra, xét hỏi Lưu Thị Phương Nh không thừa nhận nhờ Đ vận chuyển ma túy nên không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với Hồ Hải Đ.

[11] Về xử lý vật chứng:

- Đối với chiếc xe mô tô, màu đỏ đen, hiệu Sirius, biển số 86C1-27125, số khung RLCS5C6308Y116274; số máy: 5C63 -116274, thuộc sở hữu của Nguyễn Thành A (tên gọi khác Nhí). An cho Hồ Hải Đ mượn nhưng không biết Đ sử dụng xe để đi nhận ma túy nên ngày 31/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Thuận đã trả lại xe cho Nguyễn Thành A là đúng quy định của pháp luật.

- 03 gói ny lon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước lần lượt khoảng (08 x 13)cm, (09 x 15)cm, (11 x 17,5)cm; 48,0665 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M1; 96,0188 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M2; 96,6881 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M3 được niêm phong trong phong bì số 409 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bình Thuận, là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) tịch thu tiêu hủy;

- 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu trắng, kích thước khoảng (21 x 15 x 04)cm, trên hộp giấy có lớp băng keo màu xanh và có ghi chữ: “Gửi: Huy BT Số ĐT: 0345363341 cửa hàng điện tử: Huy: 0345363341 6 bộ Điện tử, LES màu NHẸ Tay Dùm: cảm ơn” là công cụ phạm tội nên căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) tịch thu tiêu hủy;

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ mobell, chứa sim số: 0949.501.702 và 0924.558.857, số Imei 1: 810.033.600.852.393, số Imei 2: 810.034.600.852.393 (được niêm phong trong phong bì màu trắng, kích thước khoảng (12 x 18)cm, được đánh số 02, trên phong bì có chữ ký của Phạm Hoài Tr, Trần Thanh V, Trần Văn Q, Trần Hải N, Nguyễn Phước T, Hồ Hải Đ và dấu tròn màu đỏ của Công an phường Phú Thủy), là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tịch thu sung vào ngân sách nhà nước;

- Đối với số tiền 250.000đồng thu giữ trên người của bị cáo Hồ Hải Đ khi bắt phạm tội quả tang là tiền của bị cáo, không liên quan đến tội phạm. Tuy nhiên, bị cáo còn phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nên tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

[12] Về án phí: Bị cáo Hồ Hải Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Hải Đ phạm tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm b khoản 4 Điều 250; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Hồ Hải Đ 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 28 tháng 4 năm 2020).

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

+ Tịch thu tiêu hủy 03 gói ny lon không màu, có nhíp kéo màu đỏ một đầu, kích thước lần lượt khoảng (08 x 13)cm, (09 x 15)cm, (11 x 17,5)cm; 48,0665 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M1; 96,0188 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M2; 96,6881 gam tinh thể màu trắng chứa trong túi ny lon 409/M3 được niêm phong trong phong bì số 409 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng Thích và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Bình Thuận;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 hộp giấy hình chữ nhật, màu trắng, kích thước khoảng (21 x 15 x 04)cm, trên hộp giấy có lớp băng keo màu xanh và có ghi chữ: “Gửi: Huy BT Số ĐT: 0345363341 cửa hàng điện tử: Huy: 0345363341 6 bộ Điện tử, LES màu NHỆ Tay Dùm: cảm ơn”;

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 chiếc điện thoại di động màu đen, mặt trước có chữ mobell, chứa sim số: 0949.501.702 và 0924.558.857, số Imei 1:

810.033.600.852.393, số Imei 2: 810.034.600.852.393 (được niêm phong trong phong bì màu trắng, kích thước khoảng (12 x 18)cm, được đánh số 02, trên phong bì có chữ ký của Phạm Hoài Tr, Trần Thanh V, Trần Văn Q, Trần Hải N, Nguyễn Phước T, Hồ Hải Đ và dấu tròn màu đỏ của Công an phường P);

Vật chứng hiện do Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận quản lý theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/10/2020.

- Về dân sự:

Tiếp tục tạm giữ số tiền 250.000 đồng (Hai trăm năm mươi nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án. Số tiền hiện do Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Thuận quản lý theo Ủy nhiệm chi lập ngày 28/10/2020.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Hải Đ phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án dân sự, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Phòng PC 01, 02 - Công an tỉnh;
- Phòng PV 06 - Công an tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- Cục THADS tỉnh Bình Thuận;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Vũ Đức Hùng